

**ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI KÌ I - NĂM HỌC 2020-2021**  
**MÔN: HÓA HỌC 10**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:**

**ĐỀ 101**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án	A	D	C	C	A	B	C	B	D	C	A	A	B	D	C

**ĐỀ 102**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án	B	C	D	A	A	B	A	A	B	C	A	D	D	C	D

**ĐỀ 103**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án	A	C	A	A	B	A	B	C	D	A	C	C	B	C	A

**ĐỀ 104**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án	D	A	A	D	D	C	B	A	A	C	B	D	D	D	B

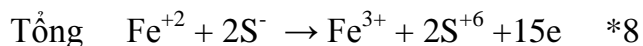
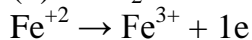
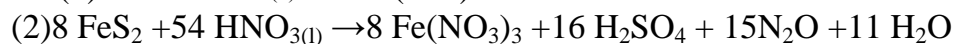
**B. PHẦN TỰ LUẬN:**

**ĐỀ 101:** Câu 1: (2 điểm) Nguyên tố X có Z = 13. Hãy:

- a, - Viết được cấu hình electron  $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^1$   
 - Xác định được vị trí của X (ô, nhóm, chu kì)? Ô 13, chu kì 3, nhóm IIIA (0,5điểm)
- b, Nêu tính chất cơ bản của X:  
 - tính kim loại (0,25điểm).  
 - hoá trị cao nhất với oxi : hóa trị III (0,25điểm).  
 - công thức oxit cao nhất, công thức hidroxit:  $X_2O_3$ ,  $X(OH)_3$  (0,25điểm).  
 - tính axit-bazơ của oxit, hidroxit)? tính bazơ (0,25điểm).

c,  $1s^2 2s^2 2p^6$ ,  $X^{3+}$  (0,5 điểm)

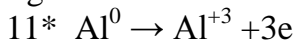
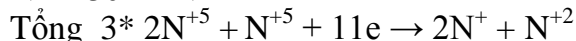
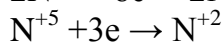
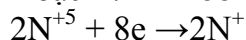
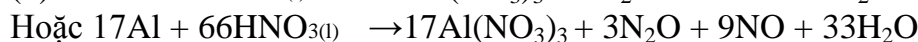
**Câu 2:** (2điểm). Xác định số oxi hóa của các nguyên tố, chỉ rõ chất oxi hóa, chất khử, quá trình oxi hóa, quá trình khử và cân bằng các phản ứng sau bằng phương pháp thăng bằng electron: (Mỗi ý đầy đủ 4 bước 1đ)



**ĐỀ 102: Câu 1:** (2 điểm) Nguyên tố X có Z = 9. Hãy:

- a, - Viết được cấu hình electron  $1s^2 2s^2 2p^5$  (0,5 điểm),  
 - Xác định được vị trí của X: ô 9, chu kì 2, nhóm VIIA (ô, nhóm, chu kì) ? (0,5điểm)
- b, Nêu tính chất cơ bản của X:  
 - tính phi kim (0,25điểm).  
 - hoá trị cao nhất với oxi: VII (0,25điểm).  
 - công thức oxit cao nhất, công thức hidroxit:  $X_2O_7$ ,  $HXO_4$  (0,25điểm).  
 - tính axit-bazơ của oxit, hidroxit) tính axit (0,25điểm).
- c,  $1s^2 2s^2 2p^6$ ,  $X^{-}$  (0,5 điểm)

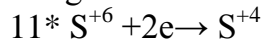
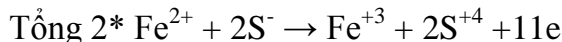
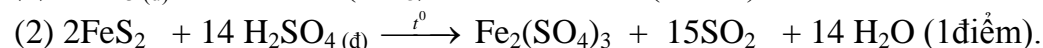
**Câu 2:** (2điểm). Xác định số oxi hóa của các nguyên tố, chỉ rõ chất oxi hóa, chất khử, quá trình oxi hóa, quá trình khử và cân bằng các phản ứng sau bằng phương pháp thăng bằng electron: (Mỗi ý đầy đủ 4 bước 1đ)



**ĐỀ 103:** **Câu 1:** (2 điểm) Nguyên tố X có Z = 11. Hãy:

- a, - Viết được cấu hình electron  $1s^2 2s^2 2p^6 3s^1$  (0,5 điểm),  
 - Xác định được vị trí của X (ô, nhóm, chu kì)? Ô 11, chu kì 3, nhóm IA(0,5điểm)
- b, Nêu tính chất cơ bản của X:  
 - tính kim loại (0,25điểm).  
 - hoá trị cao nhất với oxi: I(0,25điểm).  
 - công thức oxit cao nhất, công thức hidroxit:  $\text{X}_2\text{O}$ ,  $\text{XOH}$ (0,25điểm).  
 - tính axit-bazơ của oxit, hidroxit)? Tính bazơ(0,25điểm).
- c,  $1s^2 2s^2 2p^6, \text{X}^+$  (0,5 điểm)

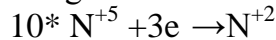
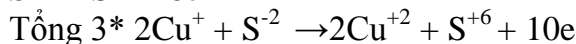
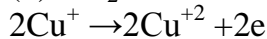
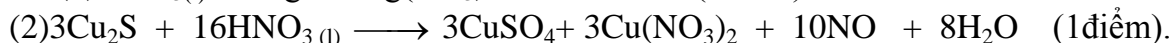
**Câu 2:** (2điểm). Xác định số oxi hóa của các nguyên tố, chỉ rõ chất oxi hóa, chất khử, quá trình oxi hóa, quá trình khử và cân bằng các phản ứng sau bằng phương pháp thăng bằng electron: (Mỗi ý đầy đủ 4 bước 1đ)



**ĐỀ 104:** **Câu 1:** (2 điểm) Nguyên tố X có Z = 16. Hãy:

- a, - Viết được cấu hình electron  $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^4$  (0,5 điểm),  
 - Xác định được vị trí của X (ô, nhóm, chu kì)? ô 16, chu kì 3, nhóm VIA(0,5điểm)
- b, Nêu tính chất cơ bản của X:  
 - tính phi kim(0,25điểm).  
 - hoá trị cao nhất với oxi VI(0,25điểm).  
 - công thức oxit cao nhất, công thức hidroxit  $\text{XO}_3$ ,  $\text{H}_2\text{XO}_4$ (0,25điểm).  
 - tính axit-bazơ của oxit, hidroxit)? Tính axit(0,25điểm).
- c,  $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6, \text{X}^{2-}$  (0,5 điểm)

**Câu 2:** (2điểm). Xác định số oxi hóa của các nguyên tố, chỉ rõ chất oxi hóa, chất khử, quá trình oxi hóa, quá trình khử và cân bằng các phản ứng sau bằng phương pháp thăng bằng electron: (Mỗi ý đầy đủ 4 bước 1đ)



----- HẾT -----